

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN CHUYÊN ĐỀ
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 CHÍNH THỨC**

TT	MSSV	Họ và tên	Mã HP	Ngành	GVHD	MCB
1	B2016183	Nguyễn Ngọc Anh	KT192	KDQT	Lê Khương Ninh	543
2	B2206210	Dương Bảo Trâm	KT438	Kinh tế	Lê Khương Ninh	543
3	B2200757	Nguyễn Ngọc Diệp	KT192	KDQT	Quan Minh Nhựt	551
4	B2306809	Nguyễn Huỳnh Ngọc Chăm	KT438	Kinh tế	Quan Minh Nhựt	551
5	B2201380	Phan Trung Nghĩa	KT440E	KTTNTN	Võ Thành Danh	563
6	B2203356	Phạm Trần Thanh Phúc	KT440E	KTTNTN	Võ Thành Danh	563
7	B2307145	Huỳnh Trung Nguyên	KT192	KDQT	Nguyễn Ngọc Lam	570
8	B2205255	Trần Vinh Quang	KT439E	KTNN	Nguyễn Ngọc Lam	570
9	B2307126	Tăng Chí Đăng	KT192	KDQT	Trần Thy Linh Giang	1152
10	B2201337	Châu Quốc Thái	KT439E	KTNN	Trần Thy Linh Giang	1152
11	B2201282	Trần Tú Uyên	KT439E	KTNN	Phạm Lê Thông	1278
12	B2203328	Cao Minh Tú	KT440E	KTTNTN	Phạm Lê Thông	1278
13	B2201942	Võ Nhật Kỳ	KT441E	Marketing	Lê Tấn Nghiêm	1280
14	B2201336	Trần Thanh Tài	KT439E	KTNN	Nguyễn Hữu Tâm	1282
15	B2203332	Mai Xuân Vy	KT440E	KTTNTN	Nguyễn Hữu Tâm	1282
16	B2203303	Hồ Minh Luân	KT440E	KTTNTN	Nguyễn Văn Ngân	1345
17	B2203340	Diệp Thị Kim Dung	KT440E	KTTNTN	Nguyễn Văn Ngân	1345
18	B2203342	Bùi Khánh Gia Huyền	KT440E	KTTNTN	Huỳnh Việt Khải	1537
19	B2203368	Võ Lê Bảo Trân	KT440E	KTTNTN	Huỳnh Việt Khải	1537
20	B2203297	Huỳnh Cẩm Dinh	KT440E	KTTNTN	Nguyễn Thuý Hằng	1540
21	B2203358	Nguyễn Minh Quang	KT440E	KTTNTN	Nguyễn Thuý Hằng	1540
22	B2201928	Phạm Nguyễn Ngọc Hà	KT441E	Marketing	Ngô Mỹ Trân	1631
23	B2307191	Nguyễn Trúc Nhi	KT192	KDQT	Hứa Thanh Xuân	1632
24	B2206132	La Trường Duy Anh	KT438	Kinh tế	Hứa Thanh Xuân	1632

TT	MSSV	Họ và tên	Mã HP	Ngành	GVHD	MCB
25	B2206470	Phan Văn Sử	KT192	KDQT	Nguyễn Thị Kim Hà	1755
26	B2201297	Huỳnh Thị Hồng Đào	KT439E	KTNN	Nguyễn Thị Kim Hà	1755
27	B2108293	Võ Thùy Nga	KT443	QTKD	Nguyễn Phạm Tuyết Anh	1780
28	B2108286	Đặng Quang Huy	KT443	QTKD	Châu Thị Lệ Duyên	1781
29	B2011906	Nguyễn Thị Khánh Nguyên	KT440E	KTTNTN	Ngô Thị Thanh Trúc	1783
30	B2203348	Nguyễn Thảo Ngân	KT440E	KTTNTN	Ngô Thị Thanh Trúc	1783
31	B2307170	Lý Trúc Giang	KT192	KDQT	Bùi Thị Kim Thanh	1870
32	B1904499	Đinh Nguyễn Quang Khánh	KT438	Kinh tế	Bùi Thị Kim Thanh	1870
33	B2203330	Hồ Ngọc Uyên	KT440E	KTTNTN	Vũ Thuỳ Dương	1872
34	B2205311	Mã Thành Tâm	KT440E	KTTNTN	Vũ Thuỳ Dương	1872
35	B2013915	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	KT443	QTKD	Lê Thị Thu Trang	1877
36	B1902213	Phạm Thị Thùy Trang	KT443	QTKD	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	1878
37	B2009107	Trần Trung Hậu	KT443	QTKD	Nguyễn Thị Phương Dung	1981
38	B2203336	Nguyễn Thảo An	KT440E	KTTNTN	Huỳnh Thị Đan Xuân	1988
39	B2203377	Trịnh Thuý Vy	KT440E	KTTNTN	Huỳnh Thị Đan Xuân	1988
40	B2307206	Trần Bùi Như Ý	KT192	KDQT	Huỳnh Thị Kim Uyên	1989
41	B2206177	Nguyễn Gia Bảo	KT438	Kinh tế	Huỳnh Thị Kim Uyên	1989
42	B2201135	Vũ Nhã Hân	KT443	QTKD	Đinh Công Thành	2113
43	B2201251	Phạm Tuyết Nghi	KT439E	KTNN	Khổng Tiến Dũng	2174
44	B2203316	Phạm Huỳnh Nhật Quang	KT440E	KTTNTN	Khổng Tiến Dũng	2174
45	B2203311	Trần Thị Mỹ Nhiên	KT440E	KTTNTN	Trần Thị Thu Duyên	2277
46	B2203367	Trần Minh Tín	KT440E	KTTNTN	Trần Thị Thu Duyên	2277
47	B2201140	Lê Thảo Linh	KT443	QTKD	Lê Thị Ngọc Vân	2283
48	B2112316	Lê Thị Hồng Yến	KT444	KDTM	Lê Thị Ngọc Vân	2283
49	B2206450	Lê Trương Ngọc Hân	KT192	KDQT	Nguyễn Thị Đoan Trang	2312
50	B2306841	Nguyễn Thị Quyền Trân	KT438	Kinh tế	Nguyễn Thị Đoan Trang	2312
51	B2203366	Mã Kiều Tiên	KT440E	KTTNTN	Đỗ Thị Hoài Giang	2382
52	B2205294	Nguyễn Thị Kiều Linh	KT440E	KTTNTN	Đỗ Thị Hoài Giang	2382
53	B2108285	Bùi Phúc Hậu	KT443	QTKD	Ong Quốc Cường	2502
54	B2206199	Nguyễn Tấn Phát	KT438	Kinh tế	Nguyễn Ngọc Đức	2504
55	B2301390	Phạm Hữu Dư	KT439E	KTNN	Nguyễn Ngọc Đức	2504
56	B2307202	Hứa Thanh Trúc	KT192	KDQT	Võ Thị Ánh Nguyệt	2517
57	B2206171	Phạm Thị Tố Uyên	KT438	Kinh tế	Võ Thị Ánh Nguyệt	2517

TT	MSSV	Họ và tên	Mã HP	Ngành	GVHD	MCB
58	B2101387	Lê Hữu Nghị	KT443	QTKD	Thạch Keo Sa Rát	2596
59	B1913497	Tăng Hồng Phúc	KT443	QTKD	Nguyễn Minh Cảnh	2597
60	B2307164	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	KT192	KDQT	Cao Minh Tuấn	2600
61	B1902557	Nguyễn Ngọc Hoàng Dung	KT438	Kinh tế	Cao Minh Tuấn	2600
62	B2003712	Mai Thảo Vy	KT443	QTKD	Huỳnh Hữu Thọ	2709
63	B2201136	Hồ Nguyễn Quang Huy	KT443	QTKD	Tất Duyên Thư	2999

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

LÊ KHƯƠNG NINH